

Số: 111/2018/CBTT-ROS

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

Công ty: Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros

Mã chứng khoán: ROS

Địa chỉ trụ sở chính: Số 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (842.4) 3224 2600

Fax: (842.4) 3224 2601

Người được ủy quyền công bố thông tin: Nguyễn Bình Phương

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (842.4) 3224 2600

Fax: (842.4) 3224 2601

Loại thông tin công bố: 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết 06 tháng đầu năm 2018.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros vào ngày 26 /07/2108 tại đường dẫn: <http://faros.vn/Pages/8/co-dong.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết 06 tháng đầu năm 2018.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



The stamp is circular with a red border. Inside, it reads 'CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG FLC FAROS' and 'Q. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI'. A blue ink signature is written across the stamp.

NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG FLC FAROS**

Số: 23/2018/BC-ROS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(06 tháng đầu năm 2018)**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 0243.224.2600 Fax: 0243.2242601 Email: contact@flcfaros.vn
- Vốn điều lệ 5.675.981.210.000 đồng
- Mã chứng khoán: ROS

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-ĐHĐCĐ	02/04/2018	- Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. - Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông đã thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Nghị quyết được thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trịnh Văn Quyết	Chủ tịch HĐQT		22	100	
2	Ông Đỗ Như Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT		22	100	
3	Ông Lê Thành Vinh	Thành viên HĐQT		22	100	
4	Ông Doãn Văn Phương	Thành viên HĐQT		22	100	
5	Bà Vũ Đặng Hải Yến	Thành viên HĐQT	22/05/2018	16		06 cuộc họp diễn ra khi không còn là thành viên HĐQT
6	Bà Nguyễn Bình Phương	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD		22	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo tuân thủ và phù hợp các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã ban hành trong sáu tháng đầu năm 2018. Theo đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2017, Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2018.
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 02/04/2018 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và tiến độ thực hiện các dự án trong 06 tháng đầu năm 2018;
- Thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng đảm bảo vượt và đúng tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật;
- Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra trong sáu tháng đầu năm 2018.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành doanh nghiệp.

3. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị chưa lập các tiểu ban trực thuộc.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2018):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-HĐQT	02/01/2018	Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT
2	02/2018/NQ-HĐQT	05/01/2018	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh
3	03/2018/NQ-HĐQT	05/01/2018	Chấp thuận cho Công ty TNHH Đầu tư tài chính và quản lý tài sản RTS vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh
4	04/2018/NQ-HĐQT	15/01/2018	Thông qua việc bổ sung TSDB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quốc dân theo phê duyệt tại Nghị quyết số 18A/2017/NQ-HĐQT-FAROS ngày 09/05/2017
5	05/BC-ROS	27/01/2018	Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2017
6	06/2018/NQ-HĐQT	02/02/2018	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
7	07/2018/NQ-HĐQT	28/02/2018	Chấp thuận đề nghị thôi giữ chức vụ Phó TGD Công ty đối với Bà Trần Thị Tố Dung
8	08/2018/NQ-HĐQT	28/02/2018	Triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
9	08A//2018/NQ- HĐQT	15/03/2018	Bảo lãnh cho Công ty CP Tập đoàn FLC vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh
10	09/2018/NQ-HĐQT	20/03/2018	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc dân
11	10/2018/NQ-HĐQT	05/04/2018	Thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ
12	11/2018/NQ-HĐQT	05/04/2018	Vay vốn, sử dụng TSDB tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Quy Nhơn, Bình Định
13	12/2018/NQ-HĐQT	19/04/2018	Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Khu biệt thự nghỉ dưỡng Học viện Golf
14	13/2018/NQ-HĐQT	20/04/2018	Thông qua việc bổ sung TSDB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quốc dân theo phê duyệt tại Nghị quyết số 18A/2017/NQ-HĐQT-FAROS ngày 09/05/2017
15	14/2018/NQ-HĐQT	11/05/2018	Thông qua việc thực hiện các công việc phát sinh sau đợt phát hành cổ phần để chi trả cổ tức năm 2017
16	14A/2018/NQ-HĐQT	18/05/2018	Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT
17	15/2018/NQ-HĐQT	23/05/2018	Thông qua việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Xây dựng FLC Faros và người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Bình Định
18	16/2018/NQ-HĐQT	23/05/2018	Chấm dứt việc cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Xây dựng

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			FLC Faros và miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Bình Định đối với bà Vũ Đặng Hải Yến
19	15A/2018/NQ-HĐQT	21/05/2018	Thông qua việc bổ sung TSĐB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh theo phê duyệt tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 05/01/2018
20	17/2018/NQ-HĐQT	23/05/2018	Thông qua việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Xây dựng FLC Faros và người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Vân Đồn
21	18/2018/NQ-HĐQT	23/05/2018	Chấm dứt việc cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Xây dựng FLC Faros và miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Vân Đồn đối với bà Vũ Đặng Hải Yến
22	19/2018/NQ-HĐQT	29/05/2018	Lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018 của Công ty CP Xây dựng FLC Faros
23	20/2018/NQ-HĐQT	20/06/2018	Thông qua việc bổ sung TSĐB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quốc dân theo phê duyệt tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐQT ngày 20/03/2018
24	20A/2018/NQ-HĐQT	20/06/2018	Thông qua việc bổ sung TSĐB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh theo phê duyệt tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 05/01/2018
25	21/2018/NQ-HĐQT	25/06/2018	Thông qua việc bổ sung TSĐB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Quy Nhơn, Bình Định theo phê duyệt tại Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐQT ngày 05/04/2018

III. Hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thanh	Trưởng Ban Kiểm soát		1	100%	
2	Ông Đinh Thái Hiệp	Thành viên BKS		1	100%	
3	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Thành viên BKS		1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy chế hoạt động, quản trị của công ty niêm yết, hoạt động giám sát của BKS trong 06 tháng đầu năm 2018 bao gồm các công việc như sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, thực hiện các mục tiêu chiến lược và mục tiêu kế hoạch của Công ty trong các tháng đầu năm 2018;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông;
- Giám sát và đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo và các quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty;
- Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan;
- Giám sát các giao dịch của Công ty với các bên có liên quan;
- Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn, giao dịch mua, bán và giao dịch kinh doanh khác có quy mô lớn của Công ty;
- Tiếp nhận và phản hồi ý kiến đóng góp của cổ đông Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS thường xuyên phối hợp trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cấp quản lý trong quá trình thực

hiện các nhiệm vụ có liên quan.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Tổng Giám đốc điều hành, các Trưởng Ban và thành viên tổ thư ký, trợ lý Công ty thường xuyên tham gia các khóa đào tạo nội bộ do Công ty tổ chức để không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và năng lực chuyên môn.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trịnh Văn Quyết		Chủ tịch HĐQT					
2	Lê Thành Vinh		Thành viên HĐQT					

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3	Doãn Văn Phương		Thành viên HĐQT					
4	Đỗ Như Tuấn		Phó Chủ tịch HĐQT					
5	Nguyễn Bình Phương		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					
6	Vũ Đặng Hải Yến		Thành viên HĐQT				22/05/2018	Từ nhiệm

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
7	Nguyễn Văn Thanh		Trưởng Ban Kiểm soát					
8	Đình Thái Hiệp		Thành viên BKS					
9	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Thành viên BKS					
10	Đỗ Quang Lâm		Tổng Giám đốc					

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
11	Nguyễn Thiện Phú		Phó Tổng Giám đốc					
12	Nguyễn Xuân Tùng		Phó Tổng Giám đốc					
13	Lê Tuấn Hùng		Phó Tổng Giám đốc					
14	Lê Mạnh Hùng		Kế toán trưởng					
15	Công ty TNHH Đầu		Công ty					

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	tư tài chính và Quản lý tài sản RTS		con					
16	Công ty CP Đầu tư & Phát triển Vườn thú Faros		Công ty con	4101452842 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 17/11/2015, lần 2 ngày 15/4/2016	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến, xã Nhơn Lý, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định			
17	Công ty Cổ phần Rosland		Công ty liên kết	0104233249 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/11/2009, thay đổi lần 4 ngày 16/05/2017	Tầng 4, tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội			
18	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Vân		Công ty con	5701854432 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 14/03/2017	Số nhà 32, ngõ 18, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng			

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Đồn				Ninh			
19	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Bình Định		Công ty con	4101484241 do Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định cấp ngày 27/03/2017	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định			

2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không có
3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không có
4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**
 - 4.1. **Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):** Không có
 - 4.2. **Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:** Không có
 - 4.3. **Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành:** Không có
- VI. **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng năm 2018):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	Trịnh Văn Quyết		Chủ tịch HĐQT			382.217.556	67,34	
1	Trịnh Hồng Quý					0		Bố
2	Đỗ Thị Giáp					0		Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Lê Thị Ngọc Diệp					26.664.000	4,7	Vợ
4	Trịnh Lê Huy					0		Con
5	Trịnh Lê Nam					0		Con
6	Trịnh Lê Minh					0		Con
7	Trịnh Thị					600.000	0,11	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Thúy Nga							
8	Trịnh Thị Minh Huế					1.200.000	0,21	Em
9	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC					0		Chủ tịch HĐQT
II	Lê Thành Vinh		Thành viên HĐQT			132.000	0,023	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Lê Văn Giảng					0		Bố
2	Nguyễn Thị Hồng					0		Mẹ
3	Lê Trung Kiên					0		Anh
4	Lê Thị Hồng Hà					0		Chị
5	Trần Thị Ninh					0		Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6	Lê Trang Anh					0		Con
7	Lê Nguyên Vinh					0		Con
8	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC					0		Phó CTTT HĐQT kiêm Phó TGĐ
9	Công ty Cổ phần Nông					0		Thành viên

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	dược HAI							HĐQT
III	Ông Doãn Văn Phương		Thành viên HĐQT			660.000	0,116	
1	Doãn Văn Phú					0		Bố
2	Nguyễn Thị Thanh					0		Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Trần Thị Thu Ngân					0		Vợ
4	Doãn Thị Thu Thủy					0		Em
5	Doãn Việt Hoàng					0		Em
6	Doãn Thành Việt					0		Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
IV	Đỗ Như Tuấn		Phó CT HDQT			66.000	0,012	
1	Đỗ Như Dũng					0		Bố
2	Hoàng Thúy Liễu					0		Mẹ
3	Đỗ Thúy Nga					0		Em
4	Đỗ Hoàng					0		Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Linh							
5	Nguyễn Thị Minh Loan					0		Vợ
6	Đỗ Như Tuấn Anh					0		Con
7	Đỗ Minh Việt Anh					0		Con
8	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC					0		Phó Tổng Giám đốc

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
V	Nguyễn Bình Phương		TV HĐQT, Phó TGD kiêm Người được ủy quyền CBTT			39.600	0,007	
1	Nguyễn Hoàng Mai					0		Bố
2	Trần Thị Vinh					0		Mẹ
3	Đặng Thùy Vũ					0		Chồng

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Nguyễn Thanh Hồng					0		Em
5	Đặng Thùy Giang Anh					0		Con
6	Đặng Nguyễn Bình Minh					0		Con
7	Công ty Cổ phần Nông dược HAI					0		Thành viên HĐQT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC							Phó Tổng Giám đốc
VI	Nguyễn Văn Thanh		Trưởng BKS			9.240	0,0016	
1	Nguyễn Văn Phồn					0		Anh
2	Nguyễn Thị Hà					0		Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Nguyễn Hà Trang					0		Con
4	Nguyễn Việt Trung					0		Con
VII	Đình Thái Hiệp		Thành viên BKS			6.600	0,0012	
1	Trần Thị Hoa					0		Mẹ
2	Đình Thị Hương					0		Chị
3	Hoàng Thị Oanh					0		Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Đình Hoàng Thái Minh					0		Con
5	Đình Hoàng Minh Đức					0		Con
VIII	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Thành viên BKS			0		
1	Nguyễn Hữu Thanh					0		Bố
2	Đặng Ngọc Ninh					0		Mẹ
3	Nguyễn Văn Thành					0		Chồng

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Nguyễn Thành Phong					0		Con
5	Nguyễn Ngọc Diệp Anh					0		Con
6	Nguyễn Hữu Dũng					0		Anh
7	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh					0		Chị
8	Nguyễn Thị Vân Anh					0		Chị

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9	Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF					0		Thành viên BKS
IX	Đỗ Quang Lâm		Tổng Giám đốc			39.600	0,007	Người đại diện theo pháp luật
1	Đỗ Quang					0		Bố

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Cảnh							
2	Bùi Thị Vân					0		Mẹ
3	Đỗ Quang Tuấn					0		Em
4	Bùi Thanh Mai					0		Vợ
5	Đỗ Hoàng Anh					0		Con
6	Đỗ Hoàng Hải					0		Con
X	Nguyễn Xuân Tùng		Phó Tổng Giám đốc			39.600	0.007	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Phan					0		Bố
2	Bùi Thị Tiệp					0		Mẹ
3	Nguyễn Văn Tuyển					0		Em
4	Nguyễn Thị Kim Tuyển					0		Em
5	Nguyễn					0		Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Hoàng Oanh							
6	Nguyễn Bảo Châu					0		Con
XI	Nguyễn Thiện Phú		Phó Tổng Giám đốc			39.600	0,007	
1	Nguyễn Văn Phồn					0		Bố
2	Trần Thị Thu Loan					0		Vợ
3	Nguyễn Thiện An					0		Con
4	Nguyễn Thị Khánh Tường					0		Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Hà					0		Em
6	Nguyễn Minh Sáng					0		Em
7	Công ty CP Đầu tư và Khoáng sản AMD Group					0		Thành viên HĐQT
XII	Lê Tuấn Hùng		Phó Tổng Giám đốc			6.600	0,0012	
1	Lê Thiện Tấn					0		Bố

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Lê Thị Thuý Vinh					0		Mẹ
3	Nguyễn Thị Thu Hương					0		Vợ
4	Lê Minh Tuấn					0		Anh
5	Lê Phương Trang					0		Con
6	Lê Gia Huy					0		Con

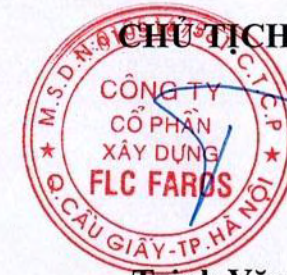
Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Lê Gia Hoàng					0		Con
XIII	Lê Mạnh Hùng		Kế toán trưởng			0		
1	Lê Trọng Hường							Bố
2	Bùi Thị Mùi							Mẹ
3	Lê Thị Huyền							Chị

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Lê Thanh Tùng							Anh
5	Lê Thị Hằng							Em
6	Ma Thị Dinh							Vợ
7	Lê Đan Linh		2010					Con
8	Lê Minh Long		2014					Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác. *B*

Không có.



Trịnh Văn Quyết

